

Số: 20/2021/QĐHG – HNGĐ.

Mỹ Hào, ngày 20 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO, TỈNH HƯNG YÊN**

Thẩm phán ra quyết định: Trần Ngọc Lâm.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H Ph A và anh Ph Q Đ;

Căn cứ vào thông báo số 20/TB - TA ngày 02/12/2021 về việc chuyển vụ việc sang hòa giải của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 12 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự giữa:

**Người yêu cầu:** 1. Chị H Ph A, sinh năm: 1996

2. Anh Ph Q Đ, sinh năm: 1992

Đều có địa chỉ: Tổ dân Phố B, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Ph C Đ, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2020

*Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đức:* Chị H Ph A, sinh năm: 1996

Đều có địa chỉ: Tổ dân Phố B, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị H Ph A và anh Ph Q Đ.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị H Ph A và anh Ph Q Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Chị H Ph A và anh Ph Q Đ xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Ph C Đ, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Ph C Đ cho chị H Ph A nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Đ thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị thỏa thuận thống nhất anh Đ1 cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị A số tiền 1.500.000đ/ 1 tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2021 đến khi cháu Đ thành niên.

Anh Đ1 có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh Đ1 thực hiện quyền này.

Vi lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu anh Đ1 không thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

**Về tài sản , nợ , công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị A và anh Đ1 thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hòa có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh H Y;
- VKSND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H
- Chi cục T.H.A DS thị xã M H
- UBND phường B S, thị xã M H
- Tỉnh H Y;
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**Thẩm phán**

**Trần Ngọc Lâm**